

Bản án số: 18/2022/HNGĐ -ST  
Ngày 26 tháng 8 năm 2022  
“V/v Xác định cha cho con”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Đường.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Xuân Thu và bà Bùi Thị Thu Hằng

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Ý Tường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vinh Phúc tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 79/2022/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2022 về việc “Xác định cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị Huyền T, sinh năm 1996; hộ khẩu thường trú: Thôn Núc Hạ, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vinh Phúc;

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 8A, ngõ 24, tổ dân phố 4, phường T S, thành phố V Y, tỉnh Vinh Phúc (có mặt);

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1990; hộ khẩu thường trú: Số nhà 177, đường H V, phường T S, thành phố V Y, tỉnh Vinh Phúc; Chỗ ở hiện nay: Số nhà 8A, ngõ 24, tổ dân phố 4, phường T S, thành phố V Y, tỉnh Vinh Phúc (có mặt);

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Phó Đức T1, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn N H, xã H S, huyện T Đ, tỉnh Vinh Phúc;

Hiện anh T1 đang chấp hành án tại Đội trực sinh, K4, trại giam Vinh Quang (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 5 năm 2022 và những lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Vũ Thị Huyền T trình bày: Năm 2019 chị và anh Phó Đức T1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký tại UBND xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vinh Phúc. Năm 2020, anh T1 bị Tòa án nhân dân tỉnh Vinh Phúc xử phạt 05 năm tù về tội: “Đánh bạc”. Hiện anh T1 đang chấp hành án tại trại giam

Vĩnh Quang. Ngày 23/7/2021, Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo đã xét xử cho chị và anh T1 được ly hôn; về con chung: Giao cho chị chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phó Anh Kiệt, sinh ngày 18 tháng 5 năm 2018 (con chung của chị và anh T1) theo Bản án số 17/2021/QĐST- HNGĐ ngày 23/7/2021. Sau khi ly hôn đến tháng 08/2021 chị có quan hệ với anh Nguyễn Ngọc L và có thai. Ngày 04/4/2022 chị sinh một cháu gái (chưa đăng ký khai sinh) tại Bệnh viện sản nhi tỉnh Vĩnh Phúc. Ngày 15/4/2022 chị đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Ngọc L tại UBND phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Nay chị đề nghị Tòa án xác định anh Nguyễn Ngọc L là cha đẻ của con do chị sinh ra ngày 04 tháng 4 năm 2022 theo Giấy chứng sinh số 220194, quyền số 0003/2022 do Bệnh viện sản nhi Vĩnh Phúc cấp ngày 08 tháng 4 năm 2022.

*Bị đơn anh Nguyễn Ngọc L trình bày:* Ngày 15/4/2022 anh đăng ký kết hôn với chị Vũ Thị Huyền T tại UBND phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Trước khi chị T kết hôn với anh thì chị T có quan hệ hôn nhân với anh Phó Đức T1, hiện anh T1 đang chấp hành án tại Trại giam Vĩnh Quang. Ngày 23/7/2021, Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo đã xét xử cho chị T và anh T1 ly hôn. Đến tháng 8 năm 2021, anh có quan hệ với chị T và có thai. Ngày 04/4/2022, chị T sinh một cháu gái (chưa đăng ký khai sinh) tại Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Vĩnh Phúc, anh là cha đẻ của con do chị T sinh ra ngày 04 tháng 4 năm 2022 theo Giấy chứng sinh số 220194, quyền số 0003/2022 do Bệnh viện sản nhi Vĩnh Phúc cấp ngày 08 tháng 4 năm 2022. Nay chị T đề nghị Tòa án xác định anh là cha của con do chị T sinh ra ngày 04/4/2022 anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phó Đức T1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 07/7/2022 anh T1 trình bày:* Năm 2019 anh kết hôn với chị Vũ Thị Huyền T tại UBND xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Tháng 4 năm 2020, anh phạm tội: “Đánh bạc” bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh phúc xử phạt 5 năm tù. Hiện anh đang chấp hành án tại trại Giam Vĩnh Quang từ tháng 4/2020 cho đến nay. Ngày 23/7/2021, Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo đã xử cho anh và chị T được ly hôn; về con chung: Giao cho chị T được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phó Anh Kiệt, sinh ngày 18 tháng 5 năm 2018 (con của anh và chị T). Từ khi anh đi chấp hành án phạt tù đến nay, anh và chị T không có quan hệ vợ chồng với nhau. Nay anh được biết ngày 04/4/2022, chị T có sinh 01 cháu gái tại Bệnh viện sản nhi tỉnh Vĩnh Phúc. Anh xác nhận anh không phải là cha của con do chị T sinh ra ngày 04/4/2022. Anh đã được Tòa án cho xem Phiếu kết quả phân tích AND giữa con do chị T sinh ra ngày 04/4/2022 có quan hệ huyết thống Cha - Con với anh Nguyễn Ngọc L, về kết quả giám định AND trên anh không có ý kiến gì. Hiện nay chị T yêu cầu Tòa án xác định anh Nguyễn Ngọc L là cha đẻ của con do chị T sinh ra ngày

04/4/2022 theo Giấy chứng sinh số 220194, quyền số 0003/2022 do Bệnh viện sản nhi Vĩnh phúc cấp ngày 08/4/2022, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 39 Bộ luật dân sự; Điều 88, Điều 89, Điều 91, Điều 101, Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 16 Thông tư 04 ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Bộ tư pháp, khoản 4 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử: Chấp nhận yêu cầu của chị Vũ Thị Huyền T, xác định anh Nguyễn Ngọc L là cha đẻ của con do chị T sinh ra ngày 04/4/2022 theo Giấy chứng sinh số 220194, quyền số 0003/2022 do Bệnh viện sản nhi Vĩnh phúc cấp ngày 08/4/2022; về chi phí tố tụng: Chị Vũ Thị Huyền T tự nguyện chịu toàn bộ chi phí giám định AND; về án phí: Chị T được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Chị T đề nghị Tòa án xác định cháu bé do chị T sinh ra ngày 04/4/2022 là con của anh Nguyễn Ngọc L. Vì vậy thẩm quyền xác định cha cho con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn cư trú tại Số nhà 8A, ngõ 24, tổ dân phố 4, phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Căn cứ vào khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phó Đức T1 vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T1 theo thủ tục chung.

[3] Về quan hệ pháp luật: Quan hệ tranh chấp trong vụ án là: “Xác định cha cho con” thuộc một trong những tranh chấp về hôn nhân và gia đình.

[4] Về nội dung vụ án: Năm 2019 chị Vũ Thị Huyền T đăng ký kết hôn với anh Phó Đức T1 tại UBND xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Năm 2020, anh T1 bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 05 năm tù về tội: “Đánh bạc” và bị chấp hành án tại trại giam Vĩnh Quang. Ngày 23/7/2021, Tòa

án nhân dân huyện Tam Đảo xét xử cho chị Vũ Thị Huyền T và anh Phó Đức T1 được ly hôn; về con chung: Giao cho chị T chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phó Anh Kiệt, sinh ngày 18 tháng 5 năm 2018 (con của chị T và anh T1) theo Bản án số 17/2021/QĐST- HNGĐ ngày 23/7/2021. Đến tháng 08/2021 chị T có quan hệ với anh Nguyễn Ngọc L và có thai. Ngày 04/4/2022 chị T sinh một cháu gái (chưa đăng ký khai sinh) tại Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Vĩnh Phúc. Ngày 15/4/2022 chị Vũ Thị Huyền T đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Ngọc L Ủy ban nhân dân phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Nay chị T đề nghị Tòa án xác định anh Nguyễn Ngọc L là cha đẻ của con do chị T sinh ra ngày 04 tháng 4 năm 2022 theo Giấy chứng sinh số 220194, quyển số 0003/2022 do Bệnh viện sản nhi Vĩnh Phúc cấp ngày 08 tháng 4 năm 2022.

[5] Xét yêu cầu của chị T về việc đề nghị Tòa án xác định anh Nguyễn Ngọc L là cha đẻ của con do chị T sinh ra ngày 04 tháng 4 năm 2022 thấy rằng: Theo khoản 1 Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình về Xác định cha, mẹ: *“Con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hoặc do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng. Con được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân được coi là con do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân. Con sinh ra trước ngày đăng ký kết hôn và được cha mẹ thừa nhận là con chung của vợ chồng”*. Như vậy cháu bé do chị T sinh ra ngày 04/4/2022 được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chị T và anh T1 chấm dứt hôn nhân nên là con của chị T và anh T1. Chị T và anh L đã đến Tư pháp – Hộ tịch phường Tích Sơn để đăng ký khai sinh cho cháu bé, cha của cháu bé là anh Nguyễn Ngọc L nhưng Tư pháp – Hộ tịch phường Tích Sơn từ chối đăng ký khai sinh. Vì vậy chị T đã khởi kiện ra Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên để Tòa án xác định cháu bé do chị T sinh ra ngày 04/4/2022 là con của anh Phó Đức T1 hay con của anh Nguyễn Ngọc L.

Đối với chức năng, nhiệm vụ của Cơ quan đăng ký hộ tịch thực hiện công việc hành chính – Tư pháp cấp hộ tịch cho công dân theo tình huống hành chính thông thường, cứ có đủ giấy tờ theo quy định của pháp luật thì trách nhiệm, quyền hạn của Cơ quan này là phải cấp, nhưng hoàn toàn không có quyền để đưa ra phán quyết xác định một người có phải là cha, mẹ, con hay không. Trường hợp xác định cha, mẹ, con do Cơ quan đăng ký hộ tịch thực hiện không bao gồm trường hợp một người nhận con của một người khác là con và là người đang là cha, mẹ cũng đồng ý. Cơ quan đăng ký hộ tịch không thể tước bỏ quyền đang làm cha, mẹ, con của một người rồi lại xác định một người là cha, mẹ, con cho dù tất cả các chủ thể có liên quan đều tự nguyện và không có tranh chấp.

[6] Tòa án đã lấy lời khai của anh Phó Đức T1 tại Trại giam Vĩnh Quang, anh T1 trình bày: Từ khi anh chấp hành án phạt tù anh không có quan hệ vợ chồng với chị Vũ Thị Huyền T. Anh xác định cháu bé do chị T sinh ngày

4/4/2022 không phải là con của anh, anh đã được Tòa án cho xem kết quả phân tích ADN giữa con do chị T sinh ra có quan hệ Cha - Con với anh Nguyễn Ngọc L anh không có ý kiến gì. Lời khai của anh Nguyễn Ngọc L và chị Vũ Thị Huyền T về việc anh chị có quan hệ với nhau từ tháng 8/2021, đến ngày 4/4/2022 chị T sinh con, thời gian trên phù hợp với thời gian một người phụ nữ mang thai và sinh con bình thường từ 9 tháng trở lên.

Ngày 08/6/2022 Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã ra quyết định trưng cầu giám định ADN về quan hệ huyết thống Cha – Con giữa anh Nguyễn Ngọc L và cháu bé do chị T sinh ra ngày 04/4/2022 tại Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền. Tại phiếu kết quả phân tích ADN ngày 13/6/2022 của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền kết luận: Anh Nguyễn Ngọc L có quan hệ huyết thống Cha - Con với con do chị T sinh ra ngày 04 tháng 4 năm 2022 theo Giấy chứng sinh số 220194, quyển số 0003/2022 do Bệnh viện sản nhi Vĩnh Phúc cấp ngày 08 tháng 4 năm 2022 (xác suất 99,99999%). Căn cứ vào kết quả phân tích AND, lời khai của chị T, anh L, anh T1 có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định anh Nguyễn Ngọc L là cha đẻ của con do chị Vũ Thị Huyền T sinh ra ngày 04 tháng 4 năm 2022, theo Giấy chứng sinh số 220194, quyển số 0003/2022 do Bệnh viện sản nhi tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 08 tháng 4 năm 2022.

[7] Về chi phí tố tụng: Chị T tự nguyện chịu toàn bộ chi phí giám định AND với số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng), chị T đã nộp đủ chi phí giám định.

[8] Về án phí: Chị Vũ Thị Huyền T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, được xem xét khi quyết định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào Điều 88, Điều 89, Điều 91, Điều 101, Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 4 Điều 16 Thông tư 04 ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Bộ tư pháp; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị Huyền T.

1. Xác định anh Nguyễn Ngọc L là Cha đẻ của con do chị Vũ Thị Huyền T sinh ra ngày 04 tháng 4 năm 2022 theo Giấy chứng sinh số 220194, quyển số 0003/2022 do Bệnh viện sản nhi Vĩnh Phúc cấp ngày 08 tháng 4 năm 2022.

2. Về chi phí tố tụng: Chị Vũ Thị Huyền T chịu toàn bộ chi phí giám định ADN số tiền là 7.000.000đ (bảy triệu đồng), chị T đã nộp đủ chi phí giám định.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình: Chị Vũ Thị Huyền T được miễn án phí. Trả lại chị T 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004478 ngày 17 tháng 05 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

***Nơi nhận:***

- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- UBND phường Tích Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Đường**

